

KẾ HOẠCH BÀI DẠY:

Chủ đề 2

**MỘT SỐ PHONG TỤC, TÍN NGƯỠNG TRUYỀN THỐNG
CỦA CÁC DÂN TỘC Ở TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Thời lượng: 05 tiết)

Ngày soạn: 22/11/2023.

Tiết PPCT: 6, 7, 8, 9, 10.

I. MỤC TIÊU.

1. Kiến thức

- Kể tên được một số phong tục, tín ngưỡng truyền thống tiêu biểu của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Trình bày được ý nghĩa các phong tục, tín ngưỡng truyền thống của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Trình bày được các hành động, việc làm phù hợp góp phần tuyên truyền, giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống của địa phương.

2. Năng lực

* **Năng lực chung:** Năng lực tự học, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề.

* **Năng lực chuyên biệt:**

- **Năng lực tìm hiểu:** Tìm hiểu về mảnh đất Quảng Ngãi từ nửa cuối thế kỉ XVI đến nửa đầu thế kỉ XX
- **Nhận thức và tư duy:** Có kĩ năng phân tích, bước đầu đánh giá được một số phong tục, tín ngưỡng truyền thống tiêu biểu của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi đối với đời sống con người.

3. Về phẩm chất.

- Thực hiện được các hành động, việc làm phù hợp góp phần tuyên truyền, gìn giữ, phát huy các giá trị truyền thống của địa phương.
- Chăm chỉ, tích cực học tập khám phá những nét tiêu biểu trong lịch sử, văn hóa của quê hương Quảng Ngãi.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên:

- Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Quảng Ngãi.
- Tư liệu tranh ảnh, liên quan đến chính trị, xã hội, đời sống văn hóa, lễ hội... ở Quảng Ngãi.
- Bản đồ hành chính tỉnh Quảng Ngãi.

2. Học sinh

- Chuẩn bị bút dạ.
- Bảng nhóm.
- Tài liệu giáo dục địa phương.

III. TIỀN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Hoạt động: Mở đầu

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế tích cực cho học sinh để học sinh phát hiện ra chủ đề bài học.

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. *Chuyển giao nhiệm vụ.*

1* GV chọn 3 bạn học sinh đóng vai phóng viên để phỏng vấn, biên tập viên ghi chép và chốt các nội dung, quay phim ghi lại hình ảnh phỏng vấn và các bạn còn lại trong lớp là học sinh để trả lời phỏng vấn.

Câu hỏi phỏng vấn của phóng viên:

+ Bạn đã tham gia bao giờ tham gia lễ hội gì chưa?

+ Đó là lễ hội gì?

+ Cảm nhận của bạn về lễ hội đó như thế nào?

2* GV yêu cầu học sinh xem một số hình ảnh và trả lời câu hỏi:



H 2.1. Lễ đính hôn của người Kinh



H2.2. Lễ hội cúng lúa mới của người Co



H 2.3. Người Ca Dong
hát múa mừng đám cưới.



H 2.4. Nghi thức cúng lúa mới
của người Hrê

? Kể tên một số phong tục, tín ngưỡng của các dân tộc ở Quảng Ngãi mà em biết.

Bước 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS tiến hành phỏng vấn từ 3 đến 5 bạn trong lớp
- Giáo viên quan sát, hướng dẫn giúp đỡ khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động

+ HS đóng vai Biên tập viên sẽ chốt lại những nội dung cơ bản mà bạn phóng viên đã phỏng vấn các bạn.

Bước 4. Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh, tuyên dương tinh thần làm việc tích cực và động viên HS còn trể.

Dẫn học sinh chuyển sang hoạt động mới

Quảng Ngãi là địa bàn cư trú lâu đời của các dân tộc Kinh, Hrê, Co và Ca Dong. Trải qua các thời kì lịch sử, các dân tộc trong tỉnh luôn phát huy tinh thần đoàn kết, yêu nước, cần cù lao động, đóng góp to lớn vào sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Cộng đồng các dân tộc ở Quảng Ngãi còn lưu giữ, trao truyền những nét đẹp, những phong tục, tín ngưỡng góp phần làm phong phú nền văn hoá nước nhà.

2. Hoạt động: Hình thành kiến thức mới**Nhiệm vụ 1. I. Tìm hiểu phong tục, tín ngưỡng của người Kinh (Việt) ở Quảng Ngãi**
1. Phong tục.

a. Mục tiêu: Nêu được tên một số **phong tục, tín ngưỡng** của người Kinh (Việt) ở Quảng Ngãi

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.

- Gv chia lớp thành 04 nhóm: các nhóm quan sát hình ảnh trên bảng, đọc thông tin trong tài liệu và hoàn thành nhiệm vụ sau sau:

Phong tục	Hình thức xưa	Hình thức ngày nay
Sinh đẻ		
Hôn nhân		
Ma tang		

H: Phong tục theo sinh nhoạt đời sống của người Việt như thế nào?

Bước 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc theo nhóm trình bày câu trả lời của mình vào bảng phụ.
- GV quan sát, hướng dẫn khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận

- Các nhóm sẽ lên treo kết quả hoạt động và trình bày sản phẩm của nhóm mình (Từ nhóm thứ 2 trình bày nếu kết quả giống nhóm trước thì sẽ không trình bày lại mà chỉ bổ sung những ý khác với nhóm trước đó).

Bước 4. Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh, tuyên dương tinh thần làm việc tích cực và động viên HS còn trể.

Sản phẩm

Phong tục	Hình thức xưa	Hình thức nay
Sinh đẻ	Phụ nữ khi mang thai cần kiêng cử một số điều như không mang vác nặng, kiêng ăn uống một số loại thực phẩm không tốt cho thai nhi,... Khi sinh đẻ, người mẹ cần có thời gian ở cữ, phải nằm than lửa, ăn thức ăn mặn. Vào ngày đầy tháng, gia đình phải làm lễ cúng đầy tháng, tròn một năm làm lễ “thôi nôi” và tùy nơi chọn một trong hai thời điểm này để đặt tên cho đứa trẻ.	Có phần khác hơn nhưng nhìn chung vẫn giữ được những nét chính từ những thế hệ ông cha truyền lại
Hôn nhân	Việc hỏi cưới phải theo đúng tập tục được quy định trong hương ước của làng. Người ta hay tìm chỗ “môn đăng, hộ đối”, đính ước. Để tiến hành đám cưới phải trải qua rất nhiều nghi lễ.	Việc quyết định cưới chủ yếu phụ thuộc vào tình yêu của nam, nữ. Bên cạnh đó các nghi lễ đã giảm đi nhiều.
Ma tang	Theo phong tục cổ truyền như lễ nhập quan, lễ thành phục, lễ viếng, lễ động quan,... Tất cả các nghi lễ đều thể hiện lòng thành kính, trang nghiêm, tình cảm yêu thương đối với người đã mất.	

b. Phong tục theo sinh hoạt đời sống: đa dạng và phong phú, mang nhiều giá trị giáo dục đạo đức, thẩm mỹ, nhân văn, tăng cường tính cố kết cộng đồng sâu sắc.

c. Ý nghĩa

- Góp phần làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân và cân bằng đời sống tâm linh.

- Lễ hội đã tạo sự gắn kết, biểu dương sức mạnh cộng đồng, là dịp để người dân hướng về cội nguồn.

- Lễ hội truyền thống thể hiện sự sáng tạo và hưởng thụ văn hoá của mỗi người dân, đồng thời thông qua lễ hội, những sáng tạo văn hoá ấy được bảo tồn và trao truyền cho thế hệ sau.

- Góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân

tộc

Nhiệm vụ 2.

b. Tín ngưỡng

a. Mục tiêu: Trình bày được những đặc điểm về tín ngưỡng của người Kinh ở Quảng Ngãi

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.

- GV chia lớp thành 04 nhóm mỗi nhóm tự cử nhóm trưởng và thư ký.

- HS chia nhóm và nhận nhiệm vụ

- Gv chia lớp thành 04 nhóm: các nhóm quan sát hình ảnh trên bảng, đọc thông tin trong tài liệu và hoàn thành nhiệm vụ sau sau:

Tín ngưỡng	Hình thức
Thờ cúng tổ tiên	
Anh hùng dân tộc	
Thờ cúng cá Ông	
Thờ cúng nữ thần	
Thờ cúng âm hồn	

Bước 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm thảo luận

- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận

- Các nhóm lần lượt lên báo cáo sản phẩm

- Nhóm khác phản biện, góp ý

Bước 4. Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh, tuyên dương tinh thần làm việc tích cực và động viên HS còn trậm.

- GV chốt ý chính và cho Hs xem hình ảnh, video về các lễ hội trên.

*** Sản phẩm**

Tín ngưỡng	Hình thức
Thờ cúng tổ tiên	Bàn thờ bao giờ cũng được đặt tại nơi trang trọng nhất của ngôi nhà, là nơi làm lễ tế tổ tiên vào các ngày quan trọng

	như: cưới hỏi, mừng thọ, đỗ đạt, giỗ, tết,... Ngoài ra hàng năm vào dịp kỷ nhật, chạp, con cháu và bà con dòng họ thường tề tựu tại nhà thờ chính, nơi có người con trai trưởng phụng tự.
Anh hùng dân tộc	Rất nhiều anh hùng dân tộc được nhân dân tôn vinh, thờ phụng tiêu biểu như: Trần Quốc công Bù Tá Hán, Bình Tây Đại Nguyên soái Trương Định,... Việc thực hành tín ngưỡng vừa bày tỏ lòng biết ơn của hậu thế, vừa thành tâm mong muốn nhận được sự phù trợ của các ngài trong công cuộc bảo vệ đất nước.
Thờ cúng cá Ông	Thờ cúng cá voi và các thủy thần trên biển, do ngư dân các làng ven biển hàng năm lo việc tế tự vào xuân thu nhị kỳ
Thờ cúng nữ thần	Việc tế tự các nữ thần ở các nơi đều theo nghi thức cũ (được quy định trong hương ước), các vật phẩm hiến tế tùy theo mùa và tùy theo điều kiện từng địa phương.
Thờ cúng âm hồn	Nghi lễ thờ cúng hàng năm được tổ chức tại các thôn, xã hết sức quy củ và trang nghiêm.

Nhiệm vụ 3. Tìm hiểu phong tục, tín ngưỡng của đồng bào các dân tộc thiểu số ở Quảng Ngãi

1. Phong tục.

a. Mục tiêu: Nêu được tên một số phong tục, tín ngưỡng của các đồng bào DTTS ở Quảng Ngãi

b. Tổ chức thực hiện:

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.

- Gv chia lớp thành 04 nhóm: các nhóm quan sát hình ảnh trên bảng, đọc thông tin trong tài liệu và hoàn thành nhiệm vụ sau sau:

Phong tục	Hình thức xưa	Hình thức nay
Sinh đẻ		
Hôn nhân		
Ma tang		

Bước 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc theo nhóm trình bày câu trả lời của mình vào bảng phụ.

- GV quan sát, hướng dẫn khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận

- Các nhóm sẽ lên treo kết quả hoạt động và trình bày sản phẩm của nhóm mình (Từ nhóm thứ 2 trình bày nếu kết quả giống nhóm trước thì sẽ không trình bày lại mà chỉ bổ sung những ý khác với nhóm trước đó).

Bước 4. Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh, tuyên dương tinh thần làm việc tích cực và động viên HS còn trể.

Sản phẩm

Phong tục	Hình thức xưa	Hình thức nay
Sinh đẻ	Khi sinh có bà mụ, là một người có kinh nghiệm trong việc sinh nở, và những người thân cận giúp sức tại nhà sàn. Việc sinh đẻ diễn ra ngay gần bếp lửa của nhà sàn. Để nhờ thần linh giúp sức cho thai phụ và thai nhi, người chủ gia đình làm gà, xôi cúng thần	Nhờ việc tuyên truyền về sức khỏe sinh sản nên việc sinh đẻ của đồng bào có nhiều tiến bộ so với trước.
Hôn nhân	Người đàn ông có thể lấy một hay nhiều vợ. Việc tổ chức lễ cưới mỗi đồng bào (Hre, Ca Dong, Co,...) mỗi vùng thực hiện các nghi thức khác nhau. - Thông qua việc ép buộc, hoặc mai mối.	Mô hình một vợ một chồng đã phổ biến. Việc chọn lựa chủ yếu dựa trên tình cảm giữa trai và gái.
Ma tang	- Tổ chức lễ cúng trước khi chôn cất - Tập tục chia của cho người chết	

Nhiệm vụ 2. b, Tín ngưỡng

a. Mục tiêu: Trình bày được những đặc điểm về tín ngưỡng của đồng bào các DTTS ở Quảng Ngãi

b. Tổ chức thực hiện

Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ.

- GV chia lớp thành 04 nhóm mỗi nhóm tự cử nhóm trưởng và thư ký.

- HS chia nhóm và nhận nhiệm vụ

- Gv chia lớp thành 04 nhóm: các nhóm quan sát hình ảnh trên bảng, đọc thông tin trong tài liệu và hoàn thành nhiệm vụ sau sau:

Tín ngưỡng	Hình thức
Lễ cúng ông, bà	
Lễ cúng gọi hồn	

Lễ cúng lúa mới

Bước 2. Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- Các nhóm thảo luận
- GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn khi cần thiết

Bước 3. Báo cáo kết quả thảo luận

- Các nhóm lần lượt lên báo cáo sản phẩm
- Nhóm khác phản biện, góp ý

Bước 4. Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá hoạt động của học sinh, tuyên dương tinh thần làm việc tích cực và động viên HS còn trể.
- GV chốt ý chính và cho Hs xem hình ảnh, video về các lễ hội trên.

*** Sản phẩm**

Tín ngưỡng	Hình thức
Lễ cúng ông, bà	<ul style="list-style-type: none">- Không có bàn thờ thờ tổ tiên riêng trong nhà.- Khi nào trong nhà gặp phải rủi ro, hoạn nạn, tết hoặc ông bà báo mộng là muốn được ăn cúng, thì gia đình phải lo cúng tế.- Khi cúng làm đàn cúng ngoài sân, phía trước ngôi nhà.- Lễ vật hiến tế trong nghi lễ cúng ông bà thường là heo, gà, rượu, trầu cau,...
Lễ cúng gọi hồn	<ul style="list-style-type: none">- Người Hrê: Trong gia đình có người đau ốm nặng mà thấy khó khỏi thì người Hrê làm nghi lễ gọi hồn, vì cho rằng ma quỷ ở dưới măng-long (địa ngục, âm phủ) đã gọi hồn người ốm phải về “dưới đó”.- Người Co: Khi trong gia đình đau ốm thì phải mời thầy cúng đến để cúng gọi hồn. Bởi khi con người đau ốm mà lâu khỏi, thì có khi bị các ma bắt, hoặc có khi bị quỷ dữ ám hại, bắt hồn đi đâu đó.- Người Ca Dong: gần giống như dân tộc Hrê và dân tộc Co khi có người ốm đau trong gia đình thì mới tổ chức cúng.
Lễ cúng lúa mới	Cúng thần Lúa là một nghi lễ được tổ chức bên chòi lúa hoặc bên bếp lửa nhà sàn. Ngoài các lễ vật chính để cúng như trên, người Hrê còn làm heo, gà để chiêu đãi họ hàng. Khi rượu ngà say, các loại hình sinh hoạt văn nghệ truyền thống được tiếp nối, như hát ca lêu, ca chơi, chơi các loại nhạc cụ,...Người Co gọi Lễ cúng lúa mới là Lễ Ngã rạ (saaniq) là lễ thức cúng lúa rẫy vào mùa thu hoạch; Với người Ca Dong là nghi thức mừng lúa mới. Sau khi lúa đã thu hoạch xong, người ta làm những hạt lúa đầu tiên

đề cúng thần linh và tổ tiên.

H: Theo em, ngày nay những tập tục trên có ý nghĩa hay tác dụng như thế nào đối với đời sống của đồng bào các DTTS?

SP: Có nhiều lễ thức nặng về mê tín, lạc hậu, như đầu ỏm chỉ cúng gọi hồn, chết yếu phải treo xác trên cây, chia của bằng trâu (có cả trâu đang có thai, hay trâu con)... Việc cúng tế diễn ra thường xuyên, hao tổn khá nhiều của cải, công sức và thời gian. Khi các cuộc vận động xây dựng đời sống văn hoá mới triển khai, các hủ tục đó đã dần dần được xoá bỏ.

3. Hoạt động: Luyện tập

a. Mục tiêu: Học sinh khắc sâu kiến thức về một số phong tục, tín ngưỡng truyền thống tiêu biểu của các dân tộc ở tỉnh Quảng Ngãi.

b. Tổ chức thực hiện.

* **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.

1. Thực hiện các bài tập 1,2 trong tài liệu.

Lập bảng thể hiện những hình thức phong tục, tín ngưỡng của người Kinh và đồng bào các dân tộc thiểu số ở Quảng Ngãi theo mẫu sau:

Hình thức	Người Kinh	Các dân tộc thiểu số	Ghi chú

- Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm làm 1 bài tập

+ Nhóm 1: Hãy kể tên một số lễ hội khác ở địa phương em theo các gợi ý sau:

(Tên lễ hội, dân tộc, thời gian tổ chức, các hoạt động chính)

+ Nhóm 2: Giới thiệu về một lễ hội mà em đã tìm hiểu

+ Nhóm 3: Chia sẻ những việc nên làm khi tham gia lễ hội

+ Nhóm 4: Đề xuất những việc nên làm để bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa lễ hội tại địa phương.

* **Bước 2:** Học sinh thực hiện nhiệm vụ

- Học sinh thảo luận theo nhóm

- Hoàn thành sản phẩm của nhóm và hân công người trình bày

- Gợi ý Sản phẩm:

- Nhóm 1:

Lễ hội cầu mưa của người Hrê ở xã Ba Thành được thực hiện trong nhiều năm liền, với ý nghĩa quan trọng đối với cộng đồng cư dân nông nghiệp. Đồng bào Hrê tin rằng hạn hán là do các thần trừng phạt nên để có mưa, họ cần phải cầu xin các thần xóa tội và cho phép thần mưa gió và thần sấm sét làm mưa cứu vớt dân gian. Trong lễ hội cầu mưa, đồng bào ở vùng cao Ba Tơ thực hiện phần nghi thức và phần hội với nội dung phong phú và mang nét văn hóa tinh thần độc đáo, riêng biệt.



Tourdulichdaoilyson.com

VIETSENSE

- Nhóm 2: Giới thiệu về một lễ hội ở địa phương mà e đã tìm hiểu (Lễ hội đâm trâu)

- Nhóm 3: Lịch sử văn minh, ứng xử có văn hóa, vui vẻ hòa nhã, không xả rác bừa bãi, tôn trọng các lễ hội của các dân tộc....

- Nhóm 4:

+ Thái độ tự hào về các lễ hội truyền thống của các dân tộc.

+ Tuyên truyền, quảng bá lễ hội với bạn bè ở các địa phương khác và các dân tộc khác.

+.....

* **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động.

- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả trước lớp

- Các nhóm khác góp ý, bổ sung

* **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá:

- GV nhận xét, đánh giá chung

4. Hoạt động: Vận dụng

a. Mục tiêu: Học sinh biết vận dụng những kiến thức đã học, kết hợp tìm hiểu thực tế.

b. Tổ chức thực hiện.

* **Bước 1:** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập (tiết trước)

- Yêu cầu học sinh làm việc cá nhân

1. Hãy sưu tầm tư liệu (qua sách, báo, internet,...) và giới thiệu một phong tục, tín ngưỡng tiêu biểu tại địa phương em đang sinh sống.
2. Hiện nay với sự phát triển của công nghệ thông tin chúng ta nên làm gì để góp phần bảo vệ và quảng bá một số phong tục, tín ngưỡng tốt và xoá bỏ những tập tục lạc hậu ở địa phương.

* **Bước 2:** Thực hiện nhiệm vụ học tập (tại nhà)

- Học sinh làm việc nhóm hoặc cá nhân, tìm kiếm thông tin, sưu tầm tư liệu làm thành một tờ rơi giới thiệu về một lễ hội mà mình thích nhất.

- Xin hỗ trợ, tư vấn của giáo viên.

- Trình bày sản phẩm (trên giấy A0 hoặc giấy rôki...)

* **Dự kiến sản phẩm:**

- Tờ rơi của học sinh.

* **Bước 3:** Báo cáo kết quả hoạt động (tại lớp)

- Đại diện nhóm lên trình bày trước lớp.

- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

* **Bước 4:** Nhận xét, đánh giá kết quả .

- Sau mỗi nhóm, cá nhân trình bày, GV cho học sinh nhận xét, bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và kết quả hoạt động của nhóm, cá nhân.

- Kết thúc tiết học. Hướng dẫn chuẩn bị cho bài học tiếp theo.